

Số: 141 /TB-VWTC

Quảng Ninh, ngày 21 tháng 4 năm 2023

**THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty Cổ phần Vận tải thủy – VINACOMIN như sau:

**1. Trường hợp bổ nhiệm: Bà Đặng Thu Hương.**

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty TNHH Vận tải Việt Thuận.

- Chức vụ được bổ nhiệm: Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải thủy – VINACOMIN.

- Thời hạn bổ nhiệm: Nhiệm kỳ IV (2019-2024).

- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 21/4/2023.

**2. Trường hợp miễn nhiệm, từ nhiệm: Ông Vũ Văn Tâm.**

- Không còn đảm nhận chức vụ: Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải thủy – VINACOMIN nhiệm kỳ IV (2019-2024).

- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 01/11/2022.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty ngày 21/4/2023 tại đường dẫn <http://vantaithuytkv.vn>

**Tài liệu đính kèm:**

- Nghị quyết, Biên bản ĐHĐCĐ thường niên 2022.



**GIÁM ĐỐC**

Phạm Thế Trọng Toàn

Số: 01/NQ - ĐHĐCĐ

Quảng Ninh, ngày 21 tháng 4 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**

**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023  
Công ty Cổ phần Vận tải thủy - VINACOMIN**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI THỦY – VINACOMIN**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải thủy – VINACOMIN sửa đổi đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/7/2022;

Căn cứ Biên bản số 01/BB-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Vận tải thủy - VINACOMIN,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua báo cáo về hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023:

Các cổ đông của Công ty nhất trí hoạt động của HĐQT Công ty đã quản lý điều hành Công ty theo đúng quy định của Nhà nước. Các văn bản pháp lý như nghị quyết, quyết định, quy chế quản lý Công ty ban hành theo đúng quy phạm pháp luật, tạo điều kiện cho bộ máy điều hành hoạt động ổn định. Các thành viên trong Hội đồng quản trị Công ty thực hiện đúng các chức trách khi được phân công.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100	0%	0%

**Điều 2.** Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát về giám sát hoạt động quản lý điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc công ty và Thẩm định báo cáo tài chính năm 2022:

Ban kiểm soát Công ty trong năm 2022 thực hiện đúng chức trách kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh, kiểm soát hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Ban kiểm soát công ty nhất trí số liệu báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty sau kiểm toán.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100	0%	0%

### Điều 3. Thông qua chọn đơn vị kiểm toán năm 2023 cho Công ty.

Chọn Công ty TNHH Kiểm toán BDO Việt Nam có địa chỉ tại tầng 20 tòa nhà Icon 4, số 243 Đê La Thành, Đống Đa, Hà Nội là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 cho Công ty Cổ phần Vận tải thủy – VINACOMIN.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100	0%	0%

### Điều 4. Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty:

4.1 Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 với những nội dung chủ yếu như sau:

- a. Tổng sản lượng: 4.887.305 tấn.
  - \* Sản lượng vận tải và thuê tàu: 4.021.731 tấn
  - \* Sản lượng kinh doanh than: 865.574 tấn
- b. Tổng Doanh thu: 3.253.046 triệu đồng
  - Doanh thu vận tải và thuê tàu: 576.899 triệu đồng.
  - Doanh thu kinh doanh than + khác: 2.676.147 triệu đồng
- c. Giá trị sản xuất: 228.161 triệu đồng
  - GTSX vận tải và thuê tàu 157.177 triệu đồng.
  - GTSX kinh doanh than: 70.984 triệu đồng
- d. Lợi nhuận trước thuế: 50.470 triệu đồng
- e. Thu nhập bình quân: 15.432.000 đ/người/tháng.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100	0%	0%



4.2 Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty với những nội dung chủ yếu như sau:

a. Tổng sản lượng:	4.041.000 tấn
* Sản lượng vận tải và thuê tàu:	3.491.000 tấn
* Sản lượng kinh doanh than:	550.000 tấn
b. Tổng doanh thu:	2.290.762 triệu đồng
c. Giá trị sản xuất:	206.020 triệu đồng.
d. Lợi nhuận trước thuế:	20.000 triệu đồng.
e. Thu nhập bình quân:	14.716.000 đ/ng/tháng.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xem xét điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 nhằm đảm bảo lợi ích của Công ty khi điều kiện và các yếu tố ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh của Công ty.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100	0%	0%

#### **Điều 5. Thông qua sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.**

Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty tại khoản 5, Điều 2: Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty, cụ thể như sau:

**Trụ sở mới Công ty:**

**Công ty Cổ phần Vận tải thủy - Vinacomin**

Địa chỉ: Ô số 16 lô B 17 khu đô thị cột 5, cột 8 phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Điện thoại: 0203.3518.069

Fax: 0203.3518059

Email: [vantaithuytkv@vnn.vn](mailto:vantaithuytkv@vnn.vn)

Website: [vantaithuytkv.vn](http://vantaithuytkv.vn)

\* Kết quả biểu quyết:

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

#### **Điều 6. Thông qua thay đổi Thành viên HĐQT Công ty:**

Bà Đặng Thu Hương – Phó Giám đốc Công ty TNHH Vận tải Việt Thuận tham gia Hội đồng quản trị Công ty CP Vận tải thủy – Vinacomin nhiệm kỳ IV (2019-2024).

\* Kết quả biểu quyết:

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

**Điều 7. Thông qua báo cáo Tài chính năm 2022 đã được kiểm toán:**

Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Vận tải thủy - VINACOMIN đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán BDO Việt Nam với những nội dung chính như sau:

<b>1. Tài sản ngắn hạn:</b>	<b>45.999.399.342</b>
- Tiền và các khoản tương đương Tiền	3.017.864.435
- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	
- Các khoản phải thu	30.048.890.187
- Hàng tồn kho	12.058.576.052
- Tài sản ngắn hạn khác	874.068.668
<b>2. Tài sản dài hạn:</b>	<b>214.522.183.722</b>
- Các khoản phải thu dài hạn	190.017.000.000
- Tài sản cố định:	1.418.698.245
+ Tài sản cố định hữu hình	1.418.698.245
+ Tài sản cố định thuê tài chính	
+ Tài sản cố định vô hình	
- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	
- Bất động sản đầu tư	
- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	
+ Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	
+ Đầu tư dài hạn khác	
- Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	
- Tài sản dài hạn khác	23.086.485.477
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN:</b>	<b>260.521.583.064</b>
<b>B. NGUỒN VỐN</b>	
<b>1, Nợ phải trả:</b>	<b>34.200.615.348</b>
- Nợ ngắn hạn	34.200.615.348
- Nợ dài hạn	
<b>2, Vốn chủ sở hữu:</b>	<b>226.320.967.716</b>
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	100.000.000.000
- Vốn khác của chủ sở hữu	734.747.581
- Quỹ đầu tư phát triển	84.109.046.584
- Quỹ Dự phòng tài chính	
- Lợi nhuận chưa phân phối	41.477.173.551
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN:</b>	
<b>C. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2021</b>	
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.229.650.018.983
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	
3. Doanh thu thuần từ bán hàng hoá và dịch vụ	3.229.650.018.983



4. Giá vốn hàng bán	3.128.234.162.491
5. Lợi nhuận gộp từ hoạt động kinh doanh	101.415.856.492
6. Doanh thu hoạt động tài chính	19.848.492.429
7. Chi phí hoạt động tài chính	7.491.679.039
8. Chi phí bán hàng	47.550.985.390
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	18.186.912.342
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	48.034.772.150
11. Thu nhập khác	3.548.099.554
12. Chi phí khác	1.112.646.627
13. Lợi nhuận khác	2.435.452.927
14. Tổng lợi nhuận trước thuế	50.470.225.077
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	8.993.051.526
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	41.477.173.551
<b>D. CÒN PHẢI THỰC HIỆN NGHĨA VỤ VỚI NGÂN SÁCH</b>	
<b>1. Thuế</b>	<b>13.156.668.711</b>
Thuế GTGT bán Hàng nội địa	4.628.678.054
Thuế thu nhập doanh nghiệp	8.527.990.657
Các khoản Thuế khác	
<b>2. Các khoản phải nộp khác</b>	
<b>TỔNG CỘNG</b>	
E. LƯƠNG, THƯỞNG VÀ PHỤ CẤP HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC	2.365.775.200

Kết quả biểu quyết:

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100	0%	0%

#### **Điều 8. Thông qua phân phối lợi nhuận năm 2022.**

Lợi nhuận sau thuế năm 2022:	41.477.173.551 đồng
a. Trích lập quỹ Phúc lợi (2% Tổng LNST)	829.543.471 đồng
b. Trích lập quỹ Khen thưởng (1,0% Tổng LNST )	414.771.735 đồng
c. Trích quỹ Đầu tư phát triển	25.025.472.477 đồng
d. Trích lập quỹ thưởng HĐQT, VCQL	207.385.868 đồng
e. Chia cổ tức (15% Vốn điều lệ )	15.000.000.000 đồng

Kết quả biểu quyết:

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100	0%	0%

**Điều 9. Thông qua quyết toán thù lao năm 2022 cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty và Phương án trả thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS Công ty năm 2023.**

a. Sau khi thảo luận, các cổ đông nhất trí: Thông qua Quyết toán thù lao năm 2022 cho các Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát là **308.340.000** đồng (Ba trăm linh tám triệu ba trăm bốn mươi ngàn đồng chẵn).

Trong đó:

- Chủ tịch HĐQT: 51.600.000 đồng.
- Ủy viên HĐQT (4 người): 172.040.000 đồng.
- Trưởng BKS: 18.700.000 đồng
- Kiểm soát viên: (2 người) 66.000.000 đồng.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100	0%	0%

b. Sau khi thảo luận, các cổ đông nhất trí: Kế hoạch trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2023 là: **405.600.000** đồng (Bốn trăm linh lăm triệu, sáu trăm ngàn đồng chẵn).

Trong đó:

- Chủ tịch HĐQT: 1 người x 4.900.000 đ x 12 tháng = 58.800.000 đồng.
- Ủy viên HĐQT: 4 người x 4.340.000 đ x 12 tháng = 208.320.000 đồng.
- Trưởng Ban KS: 1 người x 4.340.000 đ x 12 tháng = 52.080.000 đồng.
- Kiểm soát viên: 2 người x 3.600.000 đ x 12 tháng = 86.400.000 đồng.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100	0%	0%

**Điều 10. Thông qua Hợp đồng mua bán, dịch vụ, vận chuyển, vay, cho vay năm 2023.**

- Hợp đồng vận chuyển than số 05-01/2023/HĐVC/VTT-VT ngày 02/01/2023 của Công ty với Công ty TNHH Vận tải Việt Thuận. Mã số thuế 5700562451.

- Hợp đồng vận chuyển số 01/HĐVC/TB/2023/VTT-VT ngày 28/02/2023, hợp đồng số 20.03/2023/HĐVC/VTT-VT ngày 20/3/2023; hợp đồng số 19-01/2023/HĐVC/VT-VTT ngày 28/02/2023; hợp đồng số 28.02/HĐVC-

NMND/2023/VT-VTT ngày 28/02/2023 của Công ty với Công ty TNHH Vận tải Việt Thuận. Mã số thuế 5700562451.

- Hợp đồng vận chuyển số 02/HĐVC/TB/2023/VTT-PT ngày 28/02/2023 và hợp đồng số 02012023/HĐKT/PT-VTT ngày 02/01/2023 của Công ty với Công ty TNHH Vận tải biển Phương Trang. Mã số thuế 5701883401.

- Phụ lục 07.16/HĐVC/2021 ký ngày 31/12/2022 giữa Công ty với Công ty TNHH Vận tải Việt Thuận. Mã số thuế 5700562451.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100	0%	0%

### Điều 11. Điều khoản thi hành:

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 21 tháng 4 năm 2023.

2. Đại hội cổ đông thường niên 2023 Công ty Cổ phần Vận tải thủy - VINACOMIN uỷ quyền cho ông Phạm Thế Trọng Toàn - Chủ tọa, Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty ký các quyết định được thông qua các nội dung trong Nghị quyết này đảm bảo lợi ích của các cổ đông, lợi ích doanh nghiệp và phù hợp với quy định của pháp luật./.

#### Nơi nhận:

- Các cổ đông của Cty;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Các uỷ viên HĐQT, Kiểm soát viên Cty;
- Giám đốc, Phó Giám đốc;
- Các Phòng, ban đơn vị trong Cty;
- Lưu Người PTQT Cty; Văn thư.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA



Phạm Thế Trọng Toàn